

Số: 26/BC-TrTH

Thanh An, ngày 29 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Sơ kết nội dung công tác phòng, chống tham nhũng
Quý IV, năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 207/KH-SGDĐT ngày 21/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác phòng, chống tham nhũng. Trường Tiểu học Noong Hết báo cáo Sơ kết nội dung công tác phòng, chống tham nhũng Quý IV năm 2025, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Nhà trường triển khai luật số: 36/2018/QH14-luật phòng chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018 luật phòng chống tham nhũng.

- Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật PCTN

- Nghị định 134/2021/NĐ-CP Nghị định sửa đổi, bổ xung một số điều của Nghị định.

- Nghị định số 130/2020/NĐ-CP Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Nhà trường đã triển khai và chỉ đạo tới toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên, nghiêm túc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng tại cơ sở

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật, các văn bản liên quan về Phòng, chống tham nhũng tới tập thể nhà trường 10 lượt.

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản thu nhập; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo, kê khai tài sản thu nhập đúng quy định 01 lần/1 năm, kê khai trung thực

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện

Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

- Triển khai và thực hiện các mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và các giải pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý của Chiến lược Quốc gia

- Tuyên truyền vai trò, ý nghĩa của Cửa Chiến lược

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và thực hiện đúng theo kế hoạch, đánh giá khách quan, dân chủ và có giải pháp khắc phục

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách): Không có

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Nhà trường đã triển khai, phổ biến qua trang zalo trên nhóm chung của trường, qua các buổi họp tập chung, trên cổng thông tin điện tử của trường...

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Công khai theo quy định tại Điều 10, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên Cổng Thông tin điện tử của đơn vị và niêm yết tại bảng tin nhà trường

- Nhà trường đã công khai trên hệ thống và niêm yết tại bảng tin

- Nhà trường đã kiểm tra hồ sơ kế toán theo kế hoạch kiểm tra nội bộ 01 lượt. Kết quả không có biểu hiện tham nhũng, thực hiện nghiêm túc.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ thông qua Hội nghị công chức, viên chức đầu năm và được Hội đồng trường, ban quy chế dân chủ của đơn vị.

- Nhà trường thường xuyên rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, theo chức năng quản lý nhà nước của đơn vị, để kịp thời trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định, chế tài đề ra.

- Nhà trường thực hiện và công khai kết quả thực hiện các chế độ định mức tiêu chuẩn theo quy định

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Nhà trường xây dựng và triển khai các quy định về quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 27/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong

các cơ quan trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 928/KH-UBND ngày 29/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án văn hóa công vụ.

100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên đã chấp hành tốt đúng quy định

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Không có

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Nhà trường thực hiện thanh toán và chi trả các chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên qua tài khoản không dùng tiền mặt

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Chỉ đạo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về kê khai, bổ sung kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm của Ban giám hiệu đúng quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không có

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không có

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:

- 01 cuộc kiểm tra về chế độ chính sách: Nhà trường thực hiện nghiêm túc theo quy định không có vi phạm quy chế.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...); Không có

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không có

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): Không có

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được;

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính;

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu;

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác;

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện)

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Kết quả xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng;

- Kết quả xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ;

- Kết quả thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu;

- Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước;

- Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ

Kiểm tra giám sát, các hoạt động thường xuyên

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân

dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Không

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không có

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không có

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (nếu có)

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương: Đơn vị thực hiện tốt.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Không.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: Tốt.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng: Không có.

- Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng;

- Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền Luật PCTN năm 2018
- Phối hợp Ban quy chế dân chủ và Hội đồng trường trong công tác kiểm tra và giám sát, theo kế hoạch.

- Thực hiện tốt các nội quy, quy tắc văn hoá ứng xử, công sở

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu, chiến lược về PCTN

- Thực hiện công khai, minh bạch ngân sách thu, chi

- Không lợi dụng công, tư trong việc sử dụng, mua sắm

- Thống nhất bàn bạc mọi kế hoạch...

- Chi đúng, chi đủ các chế độ cho nhà giáo, người học kịp thời.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện:

- Phòng, chống tham nhũng trong việc mua sắm, sửa chữa tài sản; kê khai minh bạch tài sản cá nhân theo quy định,

- Thực hiện Công khai quy chế dân chủ tại cơ sở kịp thời.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Kiểm tra, giám sát đầy đủ, đúng quy định

- Công khai tài chính hàng tháng, quý, năm bằng nhiều hình thức: trực tiếp, nhóm Zalo,...

- Xử lý kịp thời hành vi tham nhũng (nếu phát hiện có biểu hiện)

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập): Không

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Không

c) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: Không

d) Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất. Không./.

Trên đây là nội dung báo cáo Sơ kết nội dung công tác phòng, chống tham nhũng quý IV của trường Tiểu học Noong Hết./.

Nơi nhận:

- UBND xã Thanh An (b/c);
- Lưu VT.



Mạc Thị Phương Hảo